

**PHÒNG GD&ĐT HÀ ĐÔNG**

**TRƯỜNG THCS PHÚ LÂM**

**Giáo viên : Đặng Thị Diệp**

## **KẾ HOẠCH BÀI GIẢNG E-LEARNING TOÁN 6**

### **BÀI 3: HÌNH BÌNH HÀNH**

#### **I. MỤC TIÊU.**

##### **1. Về kiến thức:**

- Nhận biết được hình bình hành với các đặc điểm: hai cạnh đối song song với nhau và bằng nhau, hai góc đối bằng nhau.
- Nhận biết một số vật thể trong thực tế cuộc sống có cấu trúc dạng hình bình hành như: đồ gỗ trang trí; lan can cầu thang, ...

##### **2. Về năng lực:**

##### **Năng lực riêng:**

- Vẽ được hình bình hành bằng thước khi biết trước vị trí hai cạnh kề của hình bình hành đó; tính được chu vi hình bình hành khi biết độ dài hai cạnh kề và tính được diện tích hình bình hành khi biết độ dài một cạnh cùng đường cao tương ứng.

**Năng lực chung:**

- Năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học; năng lực giao tiếp toán học; năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực hợp tác.

**3. Về phẩm chất:**

- Bồi dưỡng hứng thú học tập, ý thức làm việc nhóm, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo cho HS => độc lập, tự tin và tự chủ.
- Chăm chỉ tích cực xây dựng bài, chủ động chiếm lĩnh kiến thức theo sự hướng dẫn của GV.
- Hình thành tư duy logic, lập luận chặt chẽ, và linh hoạt trong quá trình suy nghĩ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC , HỌC LIỆU , PHẦN MỀM .****1. Phần mềm:**

- Phần mềm đóng gói chuẩn elearning là: Ispring suite 10.
- Phần mềm nền: Ms Powerpoint.

**2. Học liệu:**

- Sách giáo khoa Toán lớp 6 bộ sách cánh diều
- Sách giáo viên Toán lớp 6 bộ sách cánh diều

- Internet

### 3. Thiết bị dạy và học:

- Hệ thống LMS- Host, Web....
- HS Smartphone, Ipad, PC, laptop..vvv

## **III. TIẾN TRÌNH DẠY -HỌC E-LEARNING .**

### **HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU**

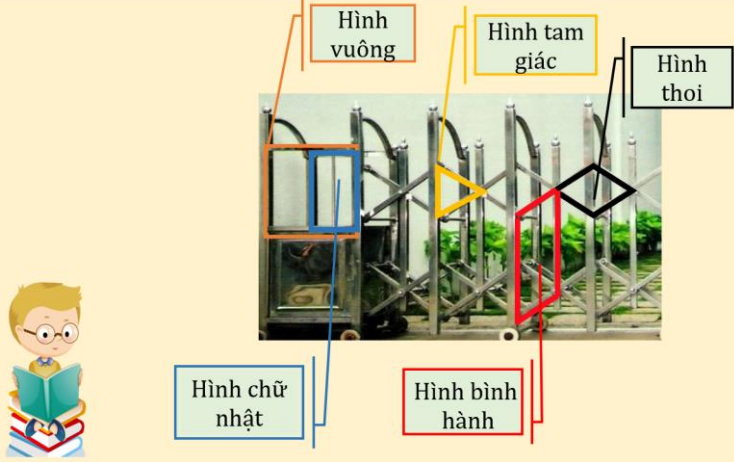
**a. Mục tiêu:** HS biết được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b. Nội dung:** HS chú ý lắng nghe và quan sát hình ảnh trên màn chiếu hoặc tranh ảnh.

**c. Sản phẩm:** HS nhận dạng được một số hình và tìm được các hình ảnh trong thực tế liên quan đến hình đó.

**d. Tổ chức thực hiện:** Giáo viên tổ chức, học sinh thực hiện, lắng nghe phát triển năng lực quan sát.




<i><b>TT</b></i>	<i><b>Nội dung hoạt động</b></i>	<i><b>Minh họa elearning</b></i>
------------------	----------------------------------	----------------------------------

<p>Slide 1</p> <p>Trang bìa</p>	<p>GV giới thiệu</p>	<p style="text-align: center;"><b>PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN HÀ ĐÔNG</b>  <b>Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử năm học 2021 - 2022</b>  <b>BÀI GIẢNG</b></p> <p style="text-align: center;">Chương trình Toán – Lớp 6          Chương 3: Hình học trực quan          Bài 3: Hình bình hành</p> <p>Giáo viên dự thi: Đặng Thị Diệp          Đơn vị công tác: Trường Trung học cơ sở Phú Lâm          Email: <a href="mailto:dangdiep0509@gmail.com">dangdiep0509@gmail.com</a>          Điện thoại di động: 0969648048          Địa chỉ: Số nhà 10 – Tổ 22 – Bắc Lãm – Phường Phú Lương – Quận          Hà Đông – Hà Nội          Giấy phép học liệu mở: CC – BY – SA          Hà Nội, tháng 12 năm 2021</p>
<p>Slide 2</p> <p>Khởi động</p>	<p>- GV yêu cầu HS hoàn thành bài tập.</p> <p>GV chiếu slide về bức tranh và đặt câu hỏi:</p> <p>“Em hãy quan sát hình ảnh cánh cổng inox bên trên và cho biết trên cánh cổng có những hình gì?”</p> <p>- HS hoàn thành bài tập tương tác .</p>	

<p>Slide 3</p> <p>Giới thiệu bài</p>	<p>- GV dẫn dắt HS vào bài học mới: “Hình bình hành đã được làm quen ở Tiểu học. Bài học hôm nay sẽ giúp chúng ta tìm hiểu chi tiết về các đặc điểm nhận dạng hình bình hành và củng cố lại công thức tính chu vi, diện tích hình bình hành”.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>	
<p>Slide 4</p> <p>Mục tiêu bài học .</p>	<p>GV giới thiệu mục tiêu bài học .</p>	 <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giúp các em mô tả được một số đặc điểm cơ bản của hình bình hành.</li> <li>- Vẽ được hình bình hành</li> <li>- Vận dụng được công thức tính chu vi và diện tích của hình bình hành</li> </ul>
<p>Slide 5</p> <p>Nội dung bài học</p>	<p>GV giới thiệu các nội dung cần tìm hiểu của bài .</p>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nhận biết hình bình hành.</li> <li>2. Vẽ hình bình hành.</li> <li>3. Chu vi và diện tích hình bình hành.</li> </ol>

## HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

- a) Mục tiêu:** - HS nhận biết được hình bình hành và tìm được hình ảnh của hình bình hành trong thực tế.
- HS tìm tòi, khám phá được một số yếu tố cơ bản của hình bình hành và đưa ra được một số nhận xét cơ bản về mối quan hệ của cạnh, góc, hình bình hành.
- b) Nội dung:** HS quan sát trên màn chiếu và SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.
- c) Sản phẩm:** - HS nắm vững kiến thức và hoàn thành được các phần *Hoạt động*.
- d) Tổ chức thực hiện:** Gv hướng dẫn HS thực hiện

<i>TT</i>	<i>Nội dung hoạt động</i>	<i>Minh họa elearning</i>
Slide 6 Slide 7, 8, 9	<p><b>1. Nhận biết hình bình hành.</b></p> <p>- GV cho HS thực hiện xếp bốn chiếc que, trong đó hai que ngắn có độ dài bằng nhau, hai que dài có độ dài bằng nhau để tạo hình bình hành như Hình 22.</p> <p>- HS lắng nghe , ghi nhận kiến thức .</p>	<div style="display: flex; align-items: center;"> <div style="writing-mode: vertical-rl; transform: rotate(180deg); font-size: 0.8em; margin-right: 10px;">HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC</div> <div> <p style="color: #8B4513; font-weight: bold; margin-bottom: 10px;">I. NHẬN BIẾT HÌNH BÌNH HÀNH</p> <p><b>HD1:</b> Dùng bốn chiếc que, trong đó hai que ngắn có độ dài bằng nhau, hai que dài có độ dài bằng nhau, để xếp thành hình bình hành như ở hình bên.</p> <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center;">   </div> </div> </div> <div style="text-align: right; margin-top: 20px;">  </div>

Slide 10

- GV yêu cầu học sinh kể tên các đỉnh, các cạnh, các góc của hình bình hành ABCD

Slide 11

- GV yêu cầu học sinh kể tên các cạnh đối, các đường chéo, các góc đối.

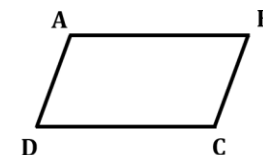
HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

## I. NHẬN BIẾT HÌNH BÌNH HÀNH

? Kể tên các đỉnh, cạnh, góc của hình bình hành ABCD:

Hình bình hành ABCD có:

- Các **đỉnh**: A, B, C, D.
- Các **cạnh**: AB, BC, CD, DA.
- Các **góc**: góc A, góc B, góc C, góc D.



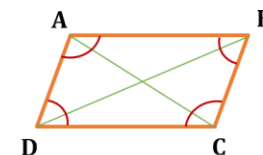
HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

## I. NHẬN BIẾT HÌNH BÌNH HÀNH

? Kể tên các đỉnh, cạnh, góc của hình bình hành ABCD:

Hình bình hành ABCD có:

- Các **đỉnh**: A, B, C, D.
- Các **cạnh**: AB, BC, CD, DA.
- Các **góc**: góc A, góc B, góc C, góc D.
- Các **cạnh đối**: AB và CD; AD và BC.
- Các **đường chéo**: AC và BD
- Các **góc đối**: góc A và góc C; góc B và góc D.



**Hoạt động 2:**

<p>Slide 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18.</p>	<p>- GV cho HS thực hiện hoạt động 2. GV gợi ý:</p> <p>+ Dựa trên ô vuông (hoặc cảm nhận bằng mắt thường) để xem ở Hình 23 hai cạnh đối PQ và RS; PS và QR có song song với nhau không.</p> <p>Cắt và dịch chuyển hình như hướng dẫn ở hoạt động 2b để so sánh cặp cạnh đối PQ và RS; cặp cạnh đối PS và OR; cặp góc đối PSR và PQR.</p>	<div data-bbox="1297 191 1774 488" data-label="Image"> </div> <p>a) Các cặp cạnh đối PQ và RS; PS và QR song song với nhau</p> <p>b)</p> <p>- Các cặp cạnh đối PQ và RS; PS và QR bằng nhau</p> <p>- Góc PSR và PQR bằng nhau</p> <p><u>* Nhận xét:</u> <b>Hình bình hành ABCD có:</b></p>
--	--	--



Slide 19

- GV cho HS nêu nhận xét.
- GV nhắc HS cách kí hiệu các yếu tố bằng nhau trên hình vẽ và cách đọc các yếu tố được kí hiệu bằng nhau trên hình đó.
- GV nhấn mạnh: Hình bình hành có các cặp cạnh đối song song và bằng nhau, các cặp góc đối bằng nhau.
- GV chuẩn bị hình và yêu cầu HS chỉ rõ các yếu tố bằng nhau dựa theo các kí hiệu có ở hình đó. Sau đó, GV giúp HS biểu đạt lại nội dung phần nhận xét dưới dạng kí hiệu.

## I. NHẬN BIẾT HÌNH BÌNH HÀNH

CHỈ NHỚ

**Nhận xét:** Hình bình hành  $ABCD$  có:

+ Các cạnh đối song song với nhau:

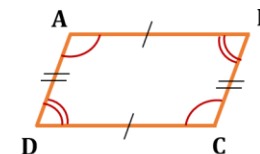
$AB$  song song với  $CD$ ;  $AD$  song song với  $BC$ .

+ Các cạnh đối bằng nhau:

$AB = CD$ ;  $AD = BC$ .

+ Các góc đối bằng nhau:

$\text{góc } A = \text{góc } C$ ;  $\text{góc } B = \text{góc } D$ .



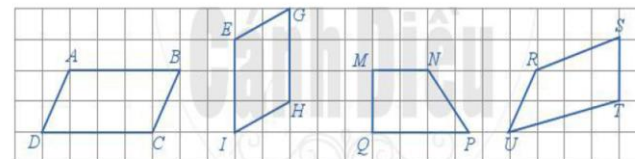
- Hai cạnh đối  $AB$  và  $CD$ ,  $BC$  và  $AD$  song song với nhau.
- Hai cạnh đối bằng nhau:  $AB = CD$ ;  $BC = AD$ .
- Hai góc ở các đỉnh  $A$  và  $C$  bằng nhau; hai góc ở các đỉnh  $B$  và  $D$  bằng nhau.

Slide 21

- GV yêu cầu HS hoàn thành bài tập tương tác.  
GV chuẩn bị một số hình tứ giác (như Hình 28) rồi cho HS quan sát và yêu cầu chỉ ra hình nào là hình bình hành.

**Bài 1 – SGK/104:**

Hình nào trong hình 28 là hình bình hành? Hình nào không phải? Tại sao?



Hình 28

- + Hình bình hành: ABCD và EGHF.
- + Hình MNPQ không phải hình bình hành vì MQ không song song với NP.
- + Hình RSTU không phải vì ST không song song với RU.



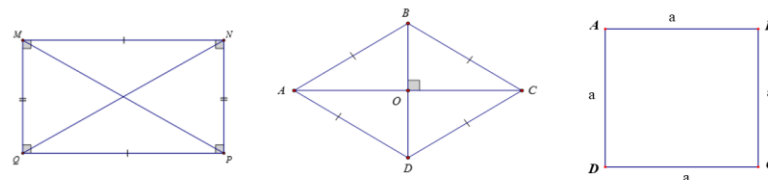
Slide 22

- GV yêu cầu học sinh trả lời câu hỏi: “ Hình chữ nhật, hình thoi, hình vuông có phải hình bình hành không?”.  
- HS hoàn thành bài tập .  
- GV chốt kiến thức về các yếu tố cơ bản của hình bình hành.




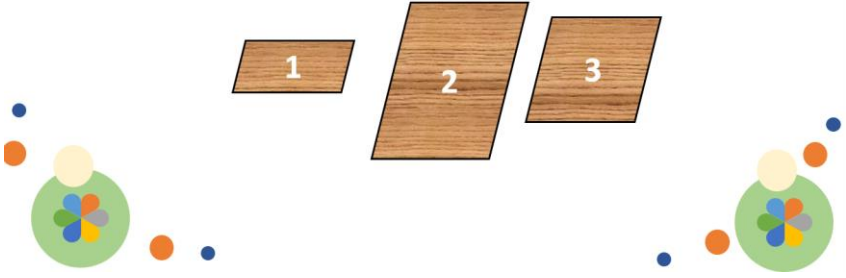
**Bài 1 – SGK/104:**



Hình chữ nhật, hình thoi, hình vuông có phải là hình bình hành không?




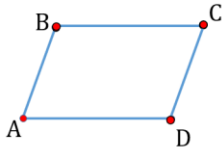
**Hình chữ nhật, hình thoi, hình vuông đều là hình bình hành.**

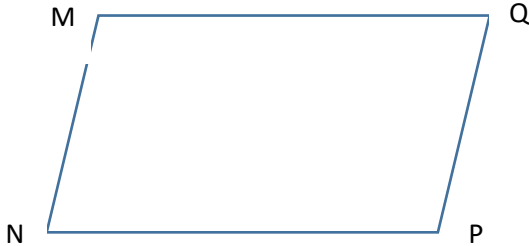
Slide 24	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho học sinh quan sát một số hình ảnh hình bình hành trên thực tế.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>	<p>Một số hình ảnh hình bình hành trên thực tế</p> <div>    </div> <div> <p>Gạch ốp tường</p> <p>Họa tiết trang trí thảm</p> </div> <div> <p>Hãy ghép ba tấm gỗ dưới đây để tạo thành mặt bàn hình bình hành</p> </div> <div>  </div>
<p><b>HOẠT ĐỘNG 3: VẼ HÌNH BÌNH HÀNH</b></p> <p><b>a. Mục tiêu:</b> - HS vẽ được hình bình hành khi biết độ dài hai cạnh.</p>		

**b. Nội dung:** HS quan sát SGK và tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm:** HS nắm vững kiến thức và thực hiện hoàn thành được các Hoạt động Luyện tập.

**d. Tổ chức thực hiện:** Gv hướng dẫn HS thực hiện .

<i>TT</i>	<i>Hoạt động của GV và HS</i>	<i>Minh họa e-learning</i>
Slide 26	<b>2. Vẽ hình bình hành</b> - GV hướng dẫn để HS thực hiện vẽ bằng thước kẻ và compa một hình bình hành khi biết hai cạnh kề theo các bước đã chỉ rõ ở hoạt động 3. - HS chú ý nghe, hiểu, ghi chú và hoàn thành các yêu cầu của GV.	<b>II. Vẽ hình bình hành</b>  <b>HĐ3:</b> Cho trước hai đoạn thẳng AB, AD như hình 25. Vẽ hình bình hành ABCD nhận hai đoạn thẳng AB, AD làm cạnh  Hình 25 <b>Bước 1:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>• Lấy B làm tâm vẽ một phần đường tròn có bán kính AD.</li><li>• Lấy D làm tâm vẽ một phần đường tròn có bán kính AB.</li><li>• Gọi C là giao điểm của hai phần đường tròn này.</li></ul> <b>Bước 2:</b> Vẽ đoạn thẳng BC và đoạn thẳng CD.
Slide 27	- GV cho HS luyện tập vẽ bằng thước kẻ và compa một hình bình hành khi biết hai cạnh kề (như phần <b>Luyện tập 1</b> ).  - HS dựa vào kiến thức đã ghi nhận hoàn thành	<b><u>Luyện tập 1:</u></b> Vẽ hình bình hành MNPQ nhận hai đoạn thẳng MN và MQ làm cạnh  <b><u>B1:</u></b> Lấy N làm tâm, dùng compa vẽ một phần đường tròn có bán kính MQ. Lấy Q làm tâm, dùng compa vẽ một phần đường tròn có bán kính MN. Gọi P là giao điểm của hai phần đường tròn này

	<p>vào vở Luyện tập 1.</p> <p>- GV chốt lại kiến thức cách vẽ hình bình hành.</p> <p>- HS lắng nghe và quan sát.</p>	<p><b><u>B2:</u></b> Dùng thước vẽ các đoạn thẳng <math>PN</math> và <math>PQ</math>..</p> 
--	--	--

#### HOẠT ĐỘNG 4: CHU VI VÀ DIỆN TÍCH CỦA HÌNH BÌNH HÀNH


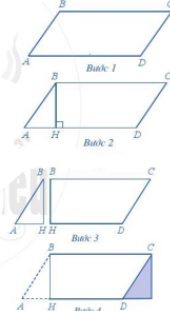
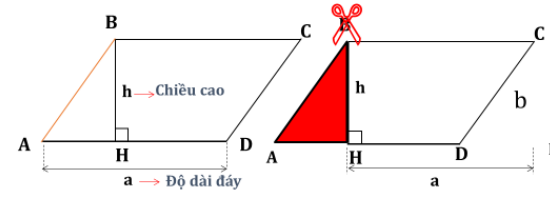

**a. Mục tiêu:**


- Giới thiệu công thức tính chu vi của hình bình hành.
- HS xây dựng được công thức tính diện tích hình bình hành từ công thức tính diện tích hình chữ nhật.

**b. Nội dung:** HS quan sát SGK và tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu

**c. Sản phẩm:** HS nắm vững kiến thức và thực hiện hoàn thành được các Hoạt động Luyện tập.

**d. Tổ chức thực hiện:** GV hướng dẫn HS thực hiện

TT	Hoạt động của GV và HS	Minh họa E-Learning .
Slide 29	<p>3. Chu vi và diện tích hình bình hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS thực hiện các bước (từ bước 1 đến bước 5) như ở <b>Hoạt động 4</b>.</li> </ul>	<p><b>III. Chu vi và diện tích hình bình hành</b></p> <p> <b>HĐ4:</b> Cắt, ghép hình bình hành ABCD thành hình chữ nhật BCIH</p> <div style="display: flex; justify-content: space-around;"> <div style="text-align: center;">  <p>Bước 1 Bước 2 Bước 3 Bước 4</p> </div> <div> <p><b>Bước 1:</b> Vẽ hình bình hành ABCD</p> <p><b>Bước 2:</b> Vẽ BH vuông góc với AD</p> <p><b>Bước 3:</b> Cắt hình bình hành ABCD, thành tam giác ABH và hình thang BCDH</p> <p><b>Bước 4:</b> Ghép tam giác ABH vào hình thang BCDH để được hình chữ nhật</p> <p><b>Bước 5:</b> So sánh diện tích hình bình hành ABCD và diện tích hình chữ nhật được tạo thành ở Bước 4</p> </div> </div> <p><b>III. Chu vi và diện tích hình bình hành</b></p> <div style="text-align: center;">  <p><math>h \rightarrow</math> Chiều cao</p> <p><math>a \rightarrow</math> Độ dài đáy</p> <p><b>Diện tích hình bình hành ABCD bằng diện tích hình chữ nhật BCIH</b></p> </div>
Slide 30	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu học sinh quan sả và đưa ra nhận xét về diện tích hình bình hành ABCD và diện tích hình chữ nhật BCIH.</li> <li>- HS quan sát, trả lời câu hỏi.</li> <li>- GV chốt lại kiến thức.</li> </ul>	<p>- Chu vi của hình bình hành là:</p> $C = 2(a+b)$ <div style="text-align: right;">  </div>

Slide 31	<p>- GV nhấn mạnh: Chu vi của hình bình hành được tính theo độ dài các cạnh, còn diện tích của hình bình hành tính được khi biết độ dài một cạnh và đường cao ứng với cạnh đó.</p> <p>- GV yêu cầu HS nêu lại công thức (cách tính) diện tích hình bình hành bằng lời. Sau đó GV giúp HS biểu đạt lại nội dung đó dưới dạng kí hiệu.</p>	<p>- <i>Diện tích của hình bình hành là:</i></p> $S = a.h$
Slide 30	<p>- GV cho học sinh làm VD1, VD2.</p>	<p><b>III. Chu vi và diện tích hình bình hành</b></p> <p><b>VD2:</b> Hình bình hành ABCD có chu vi là 20 cm, biết độ dài cạnh AB = 4cm. Hãy tìm độ dài cạnh BC của hình bình hành đó.</p> <p><b>Giải</b></p> <p>Tổng độ dài hai cạnh AB và BC là:</p> $20 : 2 = 10 \text{ (cm)}$ <p>Độ dài cạnh BC là:</p> $10 - 4 = 6 \text{ (cm)}$ 
Slide 31	<p>- GV hướng dẫn để HS hoàn thành được bài <u><b>Luyện tập 2.</b></u></p> <p>-HS hoàn thành bài tập .</p>	<p><u><b>Luyện tập 2:</b></u></p> <p>Độ dài viền khung ảnh bạn Hoa đã làm là:</p>

<p>Slide 32</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chốt lại kiến thức bài học bằng sơ đồ tư duy.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>	<p style="text-align: right;"><math>(13 + 18) \times 2 = 62 \text{ cm}</math></p> <p style="text-align: right;">Đáp số: 62 cm</p> <div style="text-align: center;"> <pre> graph LR     A[HÌNH BÌNH HÀNH] --&gt; B[I. Nhận biết]     A --&gt; C[II. Vẽ]     A --&gt; D[III. Công thức]     B --&gt; B1[Các cạnh đối song song với nhau]     B --&gt; B2[Các cạnh đối bằng nhau]     B --&gt; B3[Các góc đối bằng nhau]     C --&gt; C1[Dùng compa, thước thẳng, bút chì]     D --&gt; D1["C = 2(a + b)"]     D --&gt; D2["S = a . h"] </pre> </div>
-----------------	---	--

**\* Hướng dẫn tự học.**

- Luyện vẽ hình bình hành
- Luyện làm các BT trong SBT.
- Tìm hiểu và đọc trước “**Bài 4: Hình thang cân.**” và sưu tầm đồ vật, tranh ảnh về hình thang cân theo tổ





